|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚCVIỆT NAM ­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­**VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**   Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2015 |

**BẢN THUYẾT MINH**

**Dự thảo Thông tư về quản lý nhiệm vụ khoa học**

**và công nghệ của Ngân hàng Nhà nước**

**I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC BAN HÀNH THÔNG TƯ:**

Ngày 16/02/2012, Thống đốc NHNN ký Quyết định 277/QĐ-NHNN ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu KH&CN ngành ngân hàng (sau đây gọi tắt là Quy chế 277). Quy chế 277 đã tạo hành lang pháp lý ban đầu giúp cho công tác quản lý và triển khai hoạt động nghiên cứu KH&CN của ngành được tập trung, thống nhất, nâng cao vai trò, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước của NHNN trong hoạt động KH&CN của ngành.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, Viện Chiến lược Ngân hàng nhận thấy cần phải ban hành Thông tư về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của NHNN để thay thế Quy chế 277. Điều này xuất phát từ các lý do chủ yếu sau:

**1.** Xuất phát từ thực tế áp dụng Quy chế 277 trong công tác quản lý và triển khai hoạt động KH&CN ngành ngân hàng

**a/** Về đối tượng và phạm vi áp dụng: Quy chế 277 quy định chung cho hoạt động nghiên cứu KH&CN ngành ngân hàng, bao gồm việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN và hoạt động tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học. Tuy nhiên, các nội dung quy định trong Quy chế tập trung chủ yếu vào việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp ngành, dẫn đến tình trạng vừa thừa vừa thiếu, không bao quát đầy đủ các mặt hoạt động trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế, cụ thể:

- Chưa có quy định về quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia;

- Quy định về quản lý nhiệm vụ cấp cơ sở chưa đầy đủ, nhiều nội dung chưa thực sự phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành;

- Các quy định về hoạt động hội thảo, tọa đàm tuy có nhưng không đầy đủ. Cụ thể, Quy chế chưa quy định đầu mối tổ chức hội thảo khoa học và công nghệ; chưa thống nhất với quy định về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị do Ngân hàng Nhà nước ban hành, dẫn đến một số ách tắc trong quá trình triển khai trên thực tế do chồng chéo chức năng giữa các đơn vị thuộc NHNN.

**b/** Quy chế 277 chưa quy định rõ về trách nhiệm tham mưu quản lý Nhà nước trong quản lý hoạt động KH&CN của Viện Chiến lược Ngân hàng cũng như trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc NHNN trong triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dẫn đến việc phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa đơn vị có một số chồng chéo, vướng mắc, quy trình quản lý thiếu thống nhất.

**c/** Quy chế 277 chưa quy định rõ về trách nhiệm đảm bảo thời hạn trong việc thực hiện nhiệm vụ của các chủ nhiệm và đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ, dẫn đến nhiều chậm trễ trong tiến độ thực hiện mà không có chế tài để xử lý.

**d/** Sau khi Quy chế 277 được ban hành, Thống đốc NHNN đã ký Quyết định số 2417/QĐ-NHNN ngày 28/11/2012 ban hành Quy chế về hoạt động của Hội đồng KH&CN ngành NH, do vậy, nội dung quy định về Hội đồng KH&CN ngành trong quy chế 277 không còn cần thiết.

**e/** Hệ thống các mẫu biểu quản lý đính kèm Quy chế 277 chưa đầy đủ, nhiều biểu mẫu chưa thật phù hợp với mục tiêu tư vấn tuyển chọn, đánh giá, do vậy cần điều chỉnh lại, đặc biệt là các mẫu phiếu nhận xét, đánh giá, chấm điểm.

**2.** Xuất phát từ yêu cầu tuân thủ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động KH&CN:

Đối chiếu với Luật KH&CN 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Quy chế 277 có một số quy định không còn phù hợp, cần phải điều chỉnh, cụ thể như sau:

a.Về phương thức giao nhiệm vụ KH&CN, Điều 28, khoản 1 Luật KH&CN quy định :" Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được giao theo phương thức tuyển chọn, giao trực tiếp, xét tài trợ từ quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ". Trong đó, các nhiệm vụ được giao trực tiếp được quy định tại Điều 30 khoản 1, gồm:

*" - Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc bí mật quốc gia, đặc thù phục vụ an ninh, quốc phòng;*

*- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất;*

*- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà chỉ có một tổ chức khoa học và công nghệ có đủ điều kiện về nhân lực, chuyên môn, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ đó."*

Do vậy, Quy chế 277 cần điều chỉnh lại để cụ thể nguyên tắc giao nhiệm vụ của Luật KH&CN trong việc triển khai các hoạt động KH&CN ngành ngân hàng.

b. Về quy định nguyên tắc làm việc của Hội đồng xác định nhiệm vụ (Điều 15), nguyên tắc làm việc của Hội đồng tuyển chọn, xét chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Điều 16), nguyên tắc làm việc của Hội đồng đánh giá nghiệm thu (Điều 22) chưa thực sự phù hợp với quy định tại Điều 33 của Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014.

c. Việc giao trực tiếp chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho các đơn vị không phải là tổ chức khoa học và công nghệ là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 30 Luật KH&CN.

d. Các thang điểm đánh giá và xếp loại kết quả nghiệm thu chưa thực sự phù hợp, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng nhiều đề tài mặc dù quá hạn từ lâu và không có minh chứng ứng dụng vẫn được xếp loại Giỏi, Xuất sắc.

đ. Các quy định về điều chỉnh, bổ sung thuyết minh (Điều 26), kiểm tra tình hình thực hiện đề tài (Điều 28), gia hạn (Điều 29) chưa thực sự phù hợp và cụ thể.

e. Các nội dung quy định tại Chương VII của Quy chế 277 chưa thực sự phù hợp với Luật KH&CN, Nghị định 08/2014/NĐ-CP.

g. Các quy định về lưu trữ kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN chưa phù hợp với quy định của Thông tư 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

h. Các quy định về tiêu chuẩn chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN cấp ngành (Điều 8) chưa phù hợp với thực tiễn, quy định cao hơn cả tiêu chuẩn chủ nhiệm các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

i. Quy chế 277 chưa thực sự làm rõ đơn vị chủ trì nhiệm vụ KH&CN, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN dẫn đến có tình trạng hành chính hóa hoạt động khoa học, tại một số đơn vị không phải là tổ chức khoa học và công nghệ có hiện tượng can thiệp vào quá trình tổ chức triển khai nhiệm vụ của cá nhân chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học.

k. Quy chế 277 chưa tạo cơ chế khuyến khích tuyển chọn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN.

**3.** Về hiệu lực pháp lý của Quy chế 277:

Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 277/QĐ-NHNN ngày 16/2/2012 của Thống đốc NHNN. Theo Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật, đây là dạng văn bản hành chính nên tính hiệu lực không cao, chưa bao quát hết được công tác quản lý và tổ chức triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong ngành Ngân hàng.

**4.** Qua quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN ngành ngân hàng, đồng thời tham khảo các văn bản QPPL mới ban hành liên quan đến quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, các thông tư hướng dẫn quản lý nhiệm vụ KH&CN của một số bộ ngành, Viện Chiến lược ngân hàng đề xuất bổ sung một số quy định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý các nhiệm vụ KH&CN của NHNN, cụ thể như sau:

- Quy định tỷ lệ thành viên trong các Hội đồng tư vấn KH&CN nhằm nâng cao hiệu quả tư vấn, đảm bảo tính khách quan trong hoạt động của Hội đồng;

- Quy định trách nhiệm tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các chủ nhiệm nhiệm vụ trước khi đề nghị nghiệm thu;

- Quy định nguyên tắc, điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ KH&CN các cấp;

- Quy định về quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

Với những lý do nêu trên, Viện Chiến lược Ngân hàng đề xuất chỉnh sửa, bổ sung các quy định về quản lý nhiệm vụ KH&CN ngành ngân hàng, đồng thời nâng cấp hiệu lực pháp lý của văn bản thành thông tư của NHNN.

**II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Trên cơ sở rà soát thực tế triển khai Quy chế 277 vào thực tiễn quản lý hoạt động KH&CN ngành ngân hàng, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động KH&CN ngành, tham khảo quy chế quản lý hoạt động KH&CN của một số bộ ngành, Viện Chiến lược Ngân hàng đề xuất xây dựng Thông tư quy định về quản lý các nhiệm vụ KH&CN của NHNN theo quan điểm như sau:

**- Về mục tiêu**: Xây dựng Thông tư bám sát và thể chế hóa các quy định của Luật KH&CN số 29/2013/QH13, các văn bản dưới luật, các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc NHNN, nhằm đảm bảo vừa nâng cao tính hiệu quả, hiệu lực của hoạt động quản lý các nhiệm vụ KH&CN của NHNN, vừa tạo điều kiện để các đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành tham gia tích cực hơn vào hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phát huy tính sáng tạo, đóng góp tích cực cho hoạt động KH&CN ngành ngân hàng.

**- Về đối tượng điều chỉnh**: tập trung vào đối tượng là các nhiệm vụ KH&CN thuộc phạm vi quản lý của NHNN, bao gồm: nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia do NHNN có trách nhiệm quản lý, cấp ngành và cấp cơ sở. Hoạt động hội thảo, tọa đàm khoa học Viện Chiến lược Ngân hàng đề nghị không đưa vào dự thảo Thông tư để đảm bảo tính thống nhất trong cấu trúc Thông tư, phù hợp với thông lệ các bộ ngành khác trong quy định về quản lý hoạt động KH&CN.

**- Về nội dung:** Các điều khoản được xây dựng theo quan điểm bám sát, thể chế hóa các quy định của Luật KH&CN số 29/2013/QH13, các văn bản dưới luật, các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc NHNN, nhằm đảm bảo vừa nâng cao tính hiệu quả, hiệu lực của hoạt động quản lý các nhiệm vụ KH&CN của NHNN, vừa tạo điều kiện để các đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành tham gia tích cực hơn vào hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phát huy tính sáng tạo, đóng góp tích cực cho hoạt động KH&CN ngành ngân hàng.

**III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Dự thảo Thông tư gồm 06 chương (44 điều). Nội dung cụ thể như sau:

**Chương I. Quy định chung**

- Điều 1, Điều 2. Quy định rõ phạm vi và đối tượng áp dụng của Thông tư này.

- Điều 3. Giải thích các thuật ngữ sử dụng trong Thông tư.

- Điều 4, 5, 6, 7. Quy định về phân loại nhiệm vụ; Mã số; Phương thức giao nhiệm vụ và Quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**Chương II. Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia**

Chương này quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia của các đơn vị, cá nhân thuộc NHNN, gồm 02 điều như sau:

- Điều 8. Quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia do các Bộ ngành khác chủ trì của các tổ chức, cá nhân thuộc NHNN.

- Điều 9. Quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia do NHNN trực tiếp quản lý.

**Chương III. Nhiệm vụ KH&CN cấp ngành**

Chương này quy định về triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp ngành sử dụng ngân sách nhà nước của NHNN.

Việc quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp ngành sử dụng ngân sách nhà nước của NHNN là nội dung chính của công tác quản lý nhà nước của NHNN đối với hoạt động KH&CN. Do vậy, nội dung quy định tại Chương này được xây dựng quy định chi tiết, cụ thể về nguyên tắc, trình tự, thủ tục triển khai các nhiệm vụ. Nội dung Chương được chia thành 03 mục theo trình tự triển khai các nhiệm vụ KH&CN, cụ thể như sau:

**1. Mục 1:** Đề xuất, xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp ngành.

Mục này gồm 06 điều (Điều 10-15), quy định về:

- Yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN;

- Căn cứ để xây dựng đề xuất;

- Trình tự đề xuất;

- Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp ngành;

- Phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp ngành;

- Nhiệm vụ KH&CN đột xuất cấp ngành.

**2. Mục 2**: Tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp ngành

Mục này gồm 10 điều (Điều 16-25), quy định toàn bộ quy trình tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN, từ khâu thông báo tuyển chọn, giao nhiệm vụ đến khâu phê duyệt, ký kết và điều chỉnh hợp đồng.

**3. Mục 3**: Kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu và thanh lý hợp đồng KH&CN

Mục này gồm 03 điều (Điều 26-28), quy định việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN; quy trình và nguyên tắc đánh giá, nghiệm thu, đăng ký, lưu giữ, kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN và quy định đối với việc công bố, ứng dụng kết quả nghiên cứu và thanh lý hợp đồng nghiên cứu.

**Chương IV. Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở**

Chương này quy định các nội dung liên quan đến việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước của NHNN. Chương 4 bao gồm 10 điều (điều 29-38), với nội dung chủ yếu là vận dụng các quy định đối với nhiệm vụ KH&CN cấp ngành cho việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

**Chương V. Khen thưởng và xử lý vi phạm.**

**Chương VI. Tổ chức thực hiện**

Chương 6 quy định về trách nhiệm của các đơn vị thuộc NHNN Việt Nam trong việc triển khai các nội dung của Thông tư, bao gồm: trách nhiệm của Viện Chiến lược ngân hàng với vai trò là đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước của NHNN đối với các nhiệm vụ KH&CN, trách nhiệm của Vụ Tài chính kế toán và Cục Quản trị trong việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN; trách nhiệm của tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.